TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2023/QĐST-DS	*Phú Lương, ngày 12 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Người khởi kiện đã rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 BLTTDS năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Dân sự thụ lý số: 15/2023/TLST- DS ngày 21 tháng 02 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng N.

Đại chỉ: số 2 đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Đức Â, Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Chi nhánh thực hiện khởi kiện: Ngân hàng N huyện C, tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Văn H, Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh Agribank chi nhánh C.

Bị đơn: Chị Đinh Thị Kiều T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: xóm Đồng Đình, xã Yên Ninh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Đặng Thành Ch, sinh năm 1980.

Địa chỉ: xóm B, xã Y, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Trả lại cho ngân hàng N huyện C, tỉnh Bắc Kạn số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003622 ngày 21/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên là 5.090.000 đồng (Năm triệu không trăm chín mươi nghìn đồng chẵn).

Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết

định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Lương;
- THADS huyện Phú Lương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Giang

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

(1) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Toà án ra quyết định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST-KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: "tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân").

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tuỳ vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).